

LỢI ÍCH, THÁCH THỨC NÀO CHO DOANH NGHIỆP VIỆT NAM KHI HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM-EU CÓ HIỆU LỰC

Nguồn: theo nghiên cứu của Dự án MUTRAP

Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU (gọi tắt là EVFTA) được ký kết vào ngày 30 tháng 6 năm 2019 tại Hà Nội. Có rất nhiều lý do để các doanh nghiệp Việt Nam mong chờ hiệp định chính thức được đi vào thực thi. Trong đó, những lợi ích tiềm tàng về thương mại và đầu tư đã và đang được coi là động cơ mạnh mẽ nhất. Các lợi ích chính có thể kể ra là:

Thứ nhất, cơ hội gia tăng xuất khẩu sang thị trường EU trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết.

EU là một thị trường cực rộng lớn với quy mô hơn 500 triệu người tiêu dùng có mức thu nhập cao trên thế giới. Đây vốn đã là một trong những thị trường xuất khẩu lớn của doanh nghiệp Việt Nam trong suốt thời gian qua. Tuy nhiên, trên thực tế, mức xuất khẩu 34 tỷ đô la Mỹ năm 2016 của ta sang EU mới chỉ đạt khoảng 1,5% tổng kim ngạch nhập khẩu của EU. Trong khi đó, chưa đến một nửa trong số các mặt hàng xuất khẩu hiện nay của Việt Nam sang thị trường lớn này được hưởng mức thuế 0%. Những con số còn khiêm tốn này có thể được lý giải bởi các yếu tố khác nhau như thuế nhập khẩu mà EU đánh vào nhiều mặt hàng từ Việt Nam còn cao, yêu cầu về chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm khắt khe hơn so với nhiều thị trường khác, chi phí vận chuyển tốn kém do xa xôi về địa lý, v.v. Có thể nói, Hiệp định EVFTA với mức độ tự do hóa thuế quan mạnh mẽ, lên tới gần 100% diện mặt hàng được xóa bỏ thuế nhập khẩu và các cơ chế xử lý đối với hàng rào phi thuế quan sẽ giúp tháo gỡ những trở ngại trên cho doanh nghiệp.

Thứ hai, Hiệp định EVFTA sẽ thiết lập một cơ chế ưu đãi thuế quan ổn định và lâu dài hơn cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Hiện nay, một trong những lý do doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu được nhiều hàng hóa sang EU là do đang được hưởng mức thuế quan tương đối ưu đãi từ Chương trình ưu đãi thuế quan phổ cập (viết tắt là GSP). Đây là cơ chế ưu đãi thuế do EU đơn phương áp dụng để hỗ trợ các nước đang và kém phát triển xuất khẩu hàng hóa sang EU. Do được áp dụng đơn phương, cơ chế này được phía EU rà soát định kỳ theo tiêu chí riêng và việc Việt Nam hoặc hàng hóa Việt Nam có được hưởng thuế GSP cho giai đoạn tiếp

theo hay không hoàn toàn do EU quyết định. Ngoài ra, các mặt hàng được cho là nhạy cảm, quan trọng đối với phía EU cũng sẽ không được xóa bỏ thuế quan hoàn toàn. Tuy nhiên, khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực, một cơ chế ưu đãi song phương ổn định sẽ được thiết lập. Thuế nhập khẩu vào thị trường EU sẽ được cắt giảm dần theo cam kết mà hai bên đã thống nhất. Sau 7 năm kể từ khi hiệp định có hiệu lực, hơn 99% hàng hóa, kể cả nhiều mặt hàng nhạy cảm sẽ được hưởng mức thuế 0%.

Thứ ba, doanh nghiệp sản xuất trong nước sẽ có thêm một nguồn nhập khẩu với giá cả hợp lý và chất lượng tốt hơn hẳn.

Bên cạnh mảng xuất khẩu, doanh nghiệp nước ta cũng có nhu cầu nhập khẩu các loại máy móc, trang thiết bị hoặc nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất công nghiệp, nông nghiệp. Người dân Việt Nam cũng ngày càng đa dạng hóa nhu cầu tiêu dùng, hướng tới những nhóm sản phẩm chất lượng cao mà sản xuất trong nước còn hạn chế như ô tô, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, v.v. Hàng hóa của EU luôn dẫn đầu thế giới về chất lượng, tuy nhiên, giá thành còn tương đối cao so với các nguồn nhập khẩu mà doanh nghiệp ta đã và đang khai thác. Với việc xóa bỏ thuế nhập khẩu trong Hiệp định EVFTA, doanh nghiệp và người tiêu dùng Việt Nam có thể có cơ hội sử dụng các mặt hàng trên với mức giá hợp lý hơn. Một lợi ích khác không kém phần quan trọng là thị trường EU sẽ giúp doanh nghiệp trong nước đa dạng hóa thị trường nhập khẩu, tránh phụ thuộc quá nhiều vào các thị trường quen thuộc trước đây.

Thứ tư, EU là khu vực kinh tế có trình độ phát triển cao với công nghệ hiện đại bậc nhất. Do đó, nếu các doanh nghiệp trong nước có cơ hội hợp tác, tăng cường quan hệ với doanh nghiệp EU, kể cả thông qua đầu tư của EU, sẽ giúp ta tăng cường năng lực sáng tạo, học hỏi kỹ năng quản lý, tận dụng nguồn công nghệ hiện đại, v.v.

Bên cạnh các lợi ích to lớn, ta cũng không nên bỏ qua những thách thức dự kiến mà Hiệp định EVFTA có thể mang lại. Trong đó, sức ép cạnh tranh có lẽ là quan ngại lớn nhất đối với doanh nghiệp Việt Nam. Tuy nhiên, tác động này của Hiệp định EVFTA dự kiến sẽ không quá tiêu cực do cơ cấu thương mại của ta và EU mang tính bổ trợ cho nhau nhiều hơn. Nói cách khác, các mặt hàng ta nhập khẩu từ EU chủ yếu là trang thiết bị, nguyên liệu đầu vào cần thiết để phục vụ cho sản xuất hoặc nhóm hàng tiêu dùng chất lượng cao mà nguồn cung trong nước còn hạn chế nên dự kiến sẽ không nhiều đối đầu giữa hàng trong nước và hàng nhập khẩu từ EU./.